

Số: /KH-UBND

Long Biên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc triển khai Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 30/7/2024 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về “Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc triển khai Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 30/7/2024 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về “Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND quận Long Biên ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của UBND quận; đẩy mạnh sự phối hợp giữa các phòng ban, các cơ sở giáo dục và các tổ chức xã hội.

- Phát huy vai trò tham mưu, đề xuất sáng tạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cùng các phòng ban liên quan để đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, và xóa mù chữ.

- Huy động sự tham gia tích cực của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân tại các phường trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW, đảm bảo sự đồng bộ, thiết thực và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 29-CT/TW thông qua các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế từng đơn vị, bảo đảm tiếp cận sâu rộng và hiệu quả.

- Phòng GDĐT chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết để cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo, phối hợp với từng cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan; tổ chức các lớp học nghề, tạo điều kiện phân luồng học sinh sau THCS phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- UBND các phường xây dựng chương trình hành động cụ thể, phân công cán bộ phụ trách và đảm bảo nguồn lực thực hiện.

- Đảm bảo giám sát, kiểm tra thường xuyên từ các cấp, báo cáo định kỳ tiến độ và hiệu quả thực hiện để kịp thời khắc phục các hạn chế.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

3.1. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Có ít nhất 65% số trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp, 100% số trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đến trường. Ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

- 13/13 phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

3.2. Đối với phổ cập giáo dục tiểu học

- Có ít nhất 99,9 % số trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1; 100 % số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học, số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học.

- 14/14 phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

3.3. Đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS)

- Có ít nhất 99,80% số thanh niên, thiếu niên độ tuổi 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở; 99% số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp.

- 14/14 phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

3.4. Đối với xóa mù chữ

- Có 99,8% số người trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ mức độ 2; 99% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không tái mù chữ.

- 14/14 phường duy trì đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2

3.5. Đối với phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Duy trì 100% trường THCS, trường THPT có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; 100% trường THCS, trường THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phân đầu 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; phân đầu 40% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ:

1.1. Tổ chức học tập, nghiên cứu quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW

- UBND quận phối hợp Phòng GDĐT chủ trì các buổi hội thảo, tập huấn cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và giáo viên; triển khai các tài liệu chuyên đề về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh.

- UBND các phường tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại tổ dân phố hoặc hội đồng nhân dân phường, lồng ghép nội dung Chỉ thị 29/CT/TW; Cung cấp tài liệu dưới dạng số hóa để cán bộ và nhân dân dễ dàng tiếp cận.

1.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

- Chú trọng chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục;

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp THCS, THPT lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

1.3. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục:

- Tập trung bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, nâng cao năng lực, nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm cho giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, phân công định biên giáo viên đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

- Tập trung đổi mới nội dung, chương trình, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

1.4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp,

tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập.

2. Giải pháp

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt Chỉ thị số 29-CT/TW

- Phát huy hiệu quả các kênh truyền thông đại chúng như loa truyền thanh, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube), và cổng thông tin điện tử của quận/phường/trường để phổ biến nội dung Chỉ thị.

- Biên tập tài liệu, infographic và video, tài liệu chuyên đề ngắn gọn, dễ hiểu dưới dạng số hóa (PDF, video, e-learning), đăng tải trên các nền tảng số và gửi đến các nhóm cộng đồng để nhân dân và cán bộ dễ dàng truy cập và học tập.

- Xây dựng chuyên mục riêng trên cổng thông tin điện tử của quận để đăng tải các tài liệu, thông báo liên quan đến Chỉ thị 29-CT/TW.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, và giáo viên về ý nghĩa, mục tiêu của Chỉ thị 29-CT/TW.

- Tổ chức tập huấn định kỳ đối với các thành viên Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của các cấp để cập nhật thông tin và nâng cao kỹ năng triển khai nội dung phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, và phân luồng học sinh.

- UBND các phường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề tại tổ dân phố, các buổi họp dân cư để phổ biến nội dung Chỉ thị; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các chương trình họp thường kỳ hoặc các sự kiện cộng đồng.

- Phát động các phong trào thi đua tại địa phương nhằm thúc đẩy sự quan tâm của cộng đồng đối với giáo dục phổ cập và xóa mù chữ; biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến và thực hiện Chỉ thị.

2.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; đảm bảo chủ động và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đổi mới phương thức quản lý giáo dục theo hướng hiện đại, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Thành lập các tổ công tác chuyên trách để theo dõi, hỗ trợ và giám sát việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh.

- Tăng cường đầu tư ngân sách cho giáo dục, ưu tiên cho các chương trình phổ cập và xóa mù chữ. Chú trọng hỗ trợ phát triển hệ thống trường, lớp tự thực và dân lập để giảm áp lực cho hệ thống công lập.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung để theo dõi tiến độ phổ cập giáo dục. Ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục để giảm tải công việc hành chính và tăng hiệu quả quản lý.

- Xây dựng kế hoạch phân bổ giáo viên hợp lý, khắc phục tình trạng thừa, thiếu nhân lực.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tập trung đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực, chất lượng giáo dục và tình trạng tái mù chữ.

3. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng định kỳ về phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ trong giáo dục và quản lý lớp học hiện đại cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Xây dựng lộ trình chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, đặc biệt tập trung vào giáo viên mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích giáo viên tham gia các chương trình trao đổi kinh nghiệm, học tập tại các trường trong và ngoài nước.

- Phát triển chương trình giáo dục theo hướng tích hợp liên môn, tăng cường thực hành, trải nghiệm và sáng tạo. Tích hợp nội dung giáo dục về kỹ năng sống, hướng nghiệp và ứng dụng thực tiễn vào chương trình học chính khóa. Áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại như học tập dựa trên dự án, học tập khám phá...

- Nâng cấp phòng học, phòng thực hành, và thư viện tại các trường học, đảm bảo đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất phục vụ đổi mới giáo dục. Trang bị hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm hỗ trợ giảng dạy và học tập tại tất cả các trường, khuyến khích ứng dụng chuyển đổi số, tích hợp công nghệ số trong việc giảng dạy như hệ thống học trực tuyến và công cụ đánh giá năng lực.

- Lập kế hoạch tuyển dụng giáo viên đảm bảo số lượng, cân đối về cơ cấu môn học, đáp ứng nhu cầu thực tiễn; khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên tại các cấp học, đặc biệt là mầm non và THPT.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế để cập nhật các xu hướng giáo dục mới, đồng thời học hỏi kinh nghiệm quản lý và giảng dạy tiên tiến; Tăng cường các chương trình trao đổi học sinh, giáo viên nhằm tạo cơ hội hội nhập quốc tế.

- Tổ chức các đợt đánh giá chất lượng giáo dục, lấy ý kiến từ giáo viên, học sinh và phụ huynh để cải thiện chương trình. Thiết lập hệ thống theo dõi tiến độ và kết quả đổi mới giáo dục tại từng trường, từng phường

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ

- Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung để quản lý thông tin về học sinh, giáo viên và các chương trình phổ cập giáo dục. Kết nối dữ liệu giữa các phòng ban, trường học và địa phương để theo dõi tiến độ thực hiện.

- Xây dựng hệ thống e-learning để cung cấp các khóa học bổ trợ, xóa mù chữ, và đào tạo nghề nghiệp cho người dân. Tích hợp các khóa học kỹ năng mềm và hướng nghiệp vào hệ thống học trực tuyến.

- Triển khai phần mềm quản lý giáo dục tích hợp, bao gồm quản lý học sinh, đánh giá chất lượng giáo dục và lập báo cáo trực tuyến. Sử dụng các công cụ học tập dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI) để cá nhân hóa việc học tập, đặc biệt đối với học sinh yếu kém hoặc cần hỗ trợ đặc biệt. Số hóa giáo trình, tài liệu học tập và đề thi để tạo điều kiện học tập dễ dàng và linh hoạt.

- Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn cho giáo viên kỹ năng sử dụng phần mềm dạy học, công cụ số và các nền tảng trực tuyến; Nâng cao kỹ năng số cho cán bộ quản lý giáo dục để khai thác hiệu quả các công cụ công nghệ.

- Đẩy mạnh truyền thông số, sử dụng mạng xã hội, cổng thông tin điện tử của quận, phường và trường học để truyền tải thông tin giáo dục, lịch học và kết quả học tập, quảng bá các chương trình phổ cập giáo dục và học tập suốt đời.

- Tích hợp khoa học công nghệ vào nội dung học tập: các chương trình học STEM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học) nhằm phát triển tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề. Đưa các dự án thực hành ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động ngoại khóa và chương trình chính khóa.

- Kết nối với các doanh nghiệp công nghệ để hỗ trợ trang thiết bị, phần mềm và đào tạo cho giáo viên, học sinh. Xây dựng các chương trình hợp tác nghiên cứu và triển khai công nghệ mới trong giáo dục tại địa phương.

5. Hỗ trợ phát triển xã hội hóa giáo dục

- Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, và cá nhân để kêu gọi tài trợ, hỗ trợ tài chính, trang thiết bị cho các trường học. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng trường học ngoài công lập, đặc biệt là trường mầm non và tiểu học ở các khu vực đông dân cư.

- Xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi, miễn giảm thuế, hỗ trợ đất đai để thu hút doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực giáo dục. Tạo điều kiện để các trường dân lập và tư thục tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Thành lập quỹ hỗ trợ giáo dục cấp quận với sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân. Sử dụng quỹ để hỗ trợ học sinh nghèo, đầu tư cơ sở vật chất và triển khai các chương trình giáo dục đặc thù.

6. Nâng cao chất lượng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Xây dựng đội ngũ giáo viên tư vấn hướng nghiệp tại các trường THCS và THPT, đảm bảo đạt chuẩn về năng lực và chuyên môn.

- Tổ chức các buổi tư vấn định hướng nghề nghiệp định kỳ tại các trường học, kết hợp với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp địa phương để học sinh được tham quan, trải nghiệm thực tế tại nơi làm việc. Tổ chức các chương trình thực hành, thực tập ngắn hạn tại các doanh nghiệp, giúp học sinh hiểu rõ hơn về môi trường làm việc và yêu cầu nghề nghiệp.

- Phát triển tài liệu tư vấn hướng nghiệp phong phú, dễ tiếp cận, giúp học sinh và phụ huynh hiểu rõ các lộ trình học tập và cơ hội nghề nghiệp. Tích hợp

giáo dục hướng nghiệp vào chương trình giảng dạy chính khóa tại các trường phổ thông.

- Xây dựng các môn học hoặc chuyên đề tự chọn về kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, và kiến thức cơ bản về kinh doanh, công nghệ; các chương trình đào tạo song hành, kết hợp giữa học phổ thông và đào tạo nghề tại trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của phân luồng học sinh qua các kênh truyền thông như báo, đài, mạng xã hội. Tổ chức các hội thảo, triển lãm nghề nghiệp tại trường học và các khu vực dân cư để giới thiệu các ngành nghề và cơ hội học tập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì phối hợp với các phòng ban liên quan và UBND các phường xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các chương trình phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, và phân luồng học sinh đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng các chỉ tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban liên quan và các phường từng bước triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho người lớn và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc.

- Phối hợp với phòng Nội vụ trong công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ, cơ sở giáo dục chuyên biệt. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý về giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về giảng dạy, hướng nghiệp và tư vấn phân luồng học sinh.

- Đào tạo giáo viên trong việc sử dụng các công cụ, phương pháp dạy học hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thành lập các tổ công tác kiểm tra định kỳ việc thực hiện các chương trình giáo dục tại các trường học và địa phương. Báo cáo định kỳ tiến độ và kết quả thực hiện, đồng thời đưa ra giải pháp khắc phục những khó khăn, hạn chế.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động giảng dạy, hướng nghiệp, và tổ chức các buổi thực hành trải nghiệm nghề nghiệp. Cung cấp tài liệu giảng dạy, hướng dẫn và hỗ trợ cơ sở vật chất để đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất.

- Tổ chức tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh.

- Tham mưu UBND quận về các chính sách hỗ trợ giáo dục, đặc biệt là cho các nhóm đối tượng khó khăn. Đề xuất các giải pháp tăng cường xã hội hóa trong giáo dục để huy động nguồn lực từ cộng đồng và doanh nghiệp.

2. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với phòng GDĐT rà soát và kiện toàn tổ chức, đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đủ số lượng, chất lượng.

- Đề xuất bổ sung hoặc thay đổi cơ chế tổ chức, nhân sự để phù hợp với yêu cầu triển khai các chương trình phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và phân luồng học sinh. Đề xuất các cơ chế, chính sách mới để tăng cường vai trò và hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương trong giáo dục.

- Tham mưu xây dựng cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ giáo viên, đặc biệt tại các khu vực có khó khăn về nguồn nhân lực giáo dục. Đề xuất các chính sách ưu đãi, hỗ trợ giáo viên tham gia giảng dạy các chương trình phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

- Phối hợp với phòng GDĐT tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ lãnh đạo các trường học. Hỗ trợ tổ chức các khóa bồi dưỡng về kỹ năng quản lý, lập kế hoạch và giám sát cho đội ngũ quản lý giáo dục cấp phường.

- Đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động của các đơn vị giáo dục, đề xuất điều chỉnh về cơ cấu tổ chức và nhân sự để phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Báo cáo định kỳ về công tác tổ chức và nhân sự trong lĩnh vực giáo dục, gửi UBND quận để có định hướng điều chỉnh phù hợp.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với phòng GDĐT, UBND các phường xác định nhu cầu ngân sách cho các chương trình phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, và phân luồng học sinh.

- Tham mưu UBND quận phân bổ kinh phí hợp lý, ưu tiên các đơn vị khó khăn, các chương trình trọng điểm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách tại các đơn vị, đảm bảo minh bạch, hiệu quả. Báo cáo định kỳ với UBND quận về tình hình sử dụng nguồn vốn, đồng thời đưa ra khuyến nghị để tối ưu hóa chi tiêu.

- Đề xuất các chính sách khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào cơ sở vật chất giáo dục như trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Lập kế hoạch và quản lý các dự án đầu tư công phục vụ giáo dục, bao gồm nâng cấp trường học, cải thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học. Ưu tiên các dự án cải tạo trường học tại khu vực khó khăn, nơi có mật độ học sinh cao hoặc cơ sở vật chất đã xuống cấp.

- Tham mưu UBND quận các cơ chế tài chính hỗ trợ học sinh thuộc diện khó khăn như miễn giảm học phí, cấp học bổng, hỗ trợ sách giáo khoa... Hỗ trợ quỹ phát triển giáo dục của quận, đảm bảo nguồn vốn lâu dài cho các hoạt động giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với các phòng ban liên quan để giải quyết các vướng mắc về tài chính, đảm bảo tiến độ thực hiện các chương trình giáo dục theo kế hoạch. Đảm bảo nguồn lực tài chính kịp thời để các trường học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, và các phường triển khai các hoạt động giáo dục hiệu quả.

4. Các tổ chức chính trị xã hội và các phòng, ban

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Phát động các phong trào thi đua học tập trong cộng đồng và tổ dân phố; Kêu gọi sự đóng góp từ các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ học sinh khó khăn; Tham gia tổ chức các buổi tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên và cộng đồng về ý nghĩa và tầm quan trọng của phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh; Tham gia giám sát quá trình thực hiện các chương trình giáo dục tại địa phương, đưa ra các ý kiến phản biện và đề xuất cải tiến chính sách.

- Phòng Văn hóa - Thông tin: Xây dựng và triển khai các chiến dịch truyền thông đa phương tiện về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh. Tăng cường tuyên truyền qua các kênh truyền thông địa phương như hệ thống loa phát thanh, trang thông tin điện tử của quận và các phường; Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, ngày hội học tập để nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa của giáo dục bắt buộc và hướng nghiệp; Phát triển các tài liệu số hóa về giáo dục, hướng nghiệp và đào tạo nghề trên các nền tảng số.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với phòng GDĐT trong quy hoạch đất đai để xây dựng các trường học mới hoặc nâng cấp cơ sở vật chất hiện có; Đề xuất các chính sách ưu đãi về đất đai đối với các tổ chức, doanh nghiệp tham gia xã hội hóa giáo dục.

- Phòng Y tế: Phối hợp kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường học, đặc biệt là bậc mầm non; Tổ chức các buổi khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, đặc biệt là các học sinh thuộc diện khó khăn; Phối hợp tổ chức các lớp học, hội thảo về giáo dục sức khỏe và phòng chống dịch bệnh trong môi trường học đường.

- Phòng Kinh tế: Phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn để tạo cơ hội học tập, thực hành, và việc làm cho học sinh sau phân luồng; Xây dựng các mô hình gắn kết giữa trường học và doanh nghiệp trong đào tạo thực hành; Khuyến khích doanh nghiệp tham gia hỗ trợ vật chất, kinh phí và trang thiết bị học tập cho các trường học trên địa bàn.

5. UBND các phường

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai chương trình phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn phường phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tuyên truyền phổ biến về mục tiêu và ý nghĩa của các chương trình phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và phân luồng học sinh. Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, xã hội tại phường để nâng cao nhận thức của cộng đồng.

- Chỉ đạo các tổ dân phố thực hiện tốt chỉ thị của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ quận ủy; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

- Phối hợp với các tổ dân phố, tổ chức chính trị - xã hội để thống kê, cập nhật danh sách trẻ em trong độ tuổi đi học, người dân cần xóa mù chữ và học sinh cần phân luồng đảm bảo số liệu chính xác.

- Phối hợp với các tổ chức từ thiện, doanh nghiệp để hỗ trợ tài chính, học phí, và học liệu cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hỗ trợ người dân có nhu cầu học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp thông qua các chương trình liên kết với trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với các trường học và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, GDTX tổ chức các buổi tư vấn nghề nghiệp, định hướng cho học sinh và phụ huynh; Hỗ trợ học sinh sau THCS và THPT tham gia các chương trình học nghề, tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận với cơ hội đào tạo nghề.

- Kêu gọi sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ phát triển giáo dục tại phường, đặc biệt trong xây dựng cơ sở vật chất và tài trợ cho các hoạt động giáo dục. Phát động phong trào thi đua giữa các tổ dân phố, các tổ chức để tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương.

- Thành lập các tổ kiểm tra, giám sát tại địa phương để đánh giá tiến độ và hiệu quả triển khai các chương trình giáo dục. Báo cáo thường xuyên lên UBND quận về những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục.

6. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

- Xây dựng các chương trình đào tạo nghề ngắn hạn, dài hạn phù hợp với nhu cầu của người học và thị trường lao động địa phương. Phối hợp với doanh nghiệp để thiết kế chương trình đào tạo theo đơn đặt hàng, đảm bảo học viên sau đào tạo có việc làm.

- Phối hợp với các trường THCS, THPT tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em lựa chọn lộ trình học tập phù hợp.

- Tổ chức các lớp học kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh sau khi hoàn thành THCS, THPT, tạo nền tảng cho việc học tập hoặc làm việc.

- Triển khai các chương trình học tập dành cho người lớn, như lớp học văn hóa bổ túc, lớp xóa mù chữ, nâng cao trình độ văn hóa, tạo điều kiện cho người lao động tham gia các lớp học nâng cao kỹ năng, học chuyển đổi nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu công việc mới.

- Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo giảng viên, cán bộ trung tâm về phương pháp giảng dạy và kỹ năng thực hành hiện đại.

- Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức các chuyên tham quan, trải nghiệm thực tế tại nơi làm việc cho học viên và học sinh; Đưa các bài học thực hành nghề nghiệp vào chương trình đào tạo, giúp học viên có kinh nghiệm thực tế ngay trong quá trình học.

- Tổ chức các hội thảo, ngày hội việc làm, ngày hội tuyển sinh để quảng bá các chương trình đào tạo và cơ hội nghề nghiệp đến cộng đồng.

7. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS, THPT

- Các cơ sở GDMN: Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi được đến lớp, tham gia đầy đủ các chương trình giáo dục mầm non theo quy định. Tổ chức các hoạt động giáo dục chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1, bao gồm phát triển kỹ năng ngôn ngữ, vận động và tư duy. Phối hợp với UBND phường và tổ dân phố để thống kê chính xác số lượng trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo. Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao kỹ năng sư phạm và chăm sóc trẻ; Triển khai các phương pháp giáo dục hiện đại, tập trung phát triển toàn diện cho trẻ.

- Các trường tiểu học: Đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường và hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học. Tổ chức các lớp phụ đạo dành cho học sinh chậm tiến, học sinh yếu kém để đảm bảo không có học sinh bị bỏ lại phía sau. Tích hợp các hoạt động trải nghiệm thực tế và các phương pháp dạy học sáng tạo vào chương trình giảng dạy. Khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin để tăng hiệu quả học tập. Thường xuyên tổ chức họp phụ huynh, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục.

- Các trường THCS: Xây dựng chương trình tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, phối hợp với trung tâm giáo dục nghề nghiệp để tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm thực tế đảm bảo học sinh nắm rõ lộ trình học tập sau THCS, bao gồm học tiếp THPT hoặc tham gia các chương trình đào tạo nghề. Tổ chức các lớp ôn tập, nâng cao kiến thức cho học sinh, đảm bảo chuẩn đầu ra; Tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào chương trình học chính khóa; Thường xuyên thông tin đến phụ huynh về cơ hội học tập và nghề nghiệp để định hướng đúng cho học sinh; Hợp tác với trung tâm giáo dục nghề nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo liên thông phù hợp.

- Các trường THPT: Tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề về nghề nghiệp với sự tham gia của doanh nghiệp, trung tâm nghề nghiệp và các trường đại học, cao đẳng; Xây dựng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn hướng nghiệp đạt chuẩn về năng lực. Kết hợp giảng dạy lý thuyết với các hoạt động thực hành, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp. Hỗ trợ học sinh tham gia các khóa học kỹ năng nghề nghiệp ngắn hạn trong thời gian hè. Bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng sư phạm cho giáo viên, đặc biệt là kỹ năng tư vấn hướng nghiệp; Tăng cường ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và quản lý học sinh.

Trên đây là Kế hoạch của UBND Quận về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 30/7/2024 của Thành uỷ Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về “Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh

trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn quận Long Biên, Thành phố Hà Nội; đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, mọi khó khăn vướng mắc gửi về cơ quan thường trực (Phòng GDĐT) để tổng hợp báo cáo UBND Quận./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT QU-HĐND-UBND Quận; | đề b/c
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các phường;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, GDĐT (03b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh Hằng